



Quảng Ninh, ngày 11 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2 QUẢNG NINH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng số 2 Quảng Ninh;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần xây dựng số 2 Quảng Ninh ngày 11 tháng 06 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024
Tổng giá trị Sản lượng	Tỷ đồng	51,87
- Xây lắp	Tỷ đồng	30,000
- Kinh doanh khách sạn	Tỷ đồng	21,87
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	47,878
- Xây lắp	Tỷ đồng	27,778
- Kinh doanh khách sạn	Tỷ đồng	20,100
Tổng chi phí	Tỷ đồng	43,75
- Xây lắp + Chi khác	Tỷ đồng	28,050
- Kinh doanh khách sạn chưa có lãi vay + khấu hao + chi khác	Tỷ đồng	15,700
Tổng thu nhập	Tỷ đồng	4,128
- Xây lắp + Chi khác	Tỷ đồng	- 0,272
- Kinh doanh khách sạn chưa có lãi vay + khấu hao + chi khác	Tỷ đồng	4,400
- Thu nhập khác	Tỷ đồng	
Tổng cộng chi phí cố định	Tỷ đồng	9,390
Trừ khấu hao tài sản cố định	Tỷ đồng	3,674
Trừ khấu hao tài sản CCDC	Tỷ đồng	3,331
Trừ lãi vay ngân hàng	Tỷ đồng	2,093
Trừ chi phí thù lao HĐQT	Tỷ đồng	0,2916
Lợi nhuận trước thuế sau khi trừ chi phí cố định	Tỷ đồng	-5,262



Điều 2: Thông qua - Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2023 và các giải pháp thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2024.

Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2023

Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	50,06	41,03	82%
- Xây lắp	Tỷ đồng	30,0	19,23	
- Kinh doanh khách sạn	Tỷ đồng	20,06	21,80	
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	45,51	37,66	83%
- Xây lắp	Tỷ đồng	27,27	17,63	
- Kinh doanh khách sạn	Tỷ đồng	18,24	20,023	
Tổng chi phí	Tỷ đồng	40,99	34,52	83%
- Xây lắp	Tỷ đồng	27,50	18,84	
- Kinh doanh khách sạn chưa có lãi vay+ khấu hao + chi khác	Tỷ đồng	13,49	15,67	
Tổng thu nhập	Tỷ đồng	4,514	4,18	92,6%
- Xây lắp	Tỷ đồng	-0,23	-1,21	
- Kinh doanh khách sạn chưa có lãi vay+ khấu hao + chi khác	Tỷ đồng	4,74	4,35	
- Thu nhập từ hoạt động tài chính			1,04	
Tổng cộng chi phí cố định	Tỷ đồng	10,30	11,29	
Trừ khấu hao tài sản cố định	Tỷ đồng	3,48	3,69	
Trừ khấu hao tài sản CCDC	Tỷ đồng	3,15	3,47	
Trừ khấu hao hạ tầng trạm trộn +máy móc văn phòng	Tỷ đồng		0,17	
Trừ lãi vay ngân hàng	Tỷ đồng	3,14	3,10	
Trừ chi phí thù lao HĐQT	Tỷ đồng	0,29	0,29	
Trừ chi phí khác	Tỷ đồng	0,24	0,57	
Tổng thu nhập sau khi trừ đi chi phí cố định	Tỷ đồng	-5,79	-7,1	
Thu nhập khác	Tỷ đồng	8,00	7,99	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,2	0,88	

0216-
 G TY
 PHÂN
 ỨNG SỞ
 NG NINH
 T. QUẢ

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Điều 5: Thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận và nghĩa vụ Ngân sách năm 2023		
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2023		887.860.268
2	Thuế TNDN phải nộp		342.993.472
3	Thù lao trả thành viên HĐQT, Trưởng BKS và chỉ khác		827.107.091
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023		544.866.796
II	Phân phối lợi nhuận		
1	Quỹ đầu tư phát triển	100%	544.866.796
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	0%	
3	Lợi nhuận chưa phân phối	0%	

Điều 6: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2024.

Điều 7: Thông qua Tờ trình về phương án thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024:

Thù lao của Hội đồng quản trị: 198.000.000 đồng
Thù lao của Ban Kiểm soát: 93.600.000 đồng

Điều 8: Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội một cách hiệu quả./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



TRẦN KHẮC NAM

